

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS												
<p>1. HĐ khởi động (3 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi “<i>Dấu câu</i>”: - Cách đặt và trả lời câu hỏi Ở đâu? + 2 học sinh đặt câu theo yêu cầu sử dụng nhân hoá có dùng từ gọi người để gọi sự vật. - Kết nối kiến thức. - Giới thiệu bài mới - Ghi bảng đầu bài. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh tham gia chơi. - Học sinh nghe giới thiệu, ghi bài. 												
<p>2. HĐ thực hành (28 phút):</p> <p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được một số từ ngữ về chủ điểm sáng tạo trong các bài tập đọc, chính tả đã học. - Biết dùng đúng dấu chấm, dấu chấm hỏi trong bài tập 3. <p>*Cách tiến hành:</p>													
<p>Bài tập 1 (miệng):</p> <p>Làm việc nhóm -> Chia sẻ trước lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho học sinh làm bài (phiếu học tập nhóm 4). + Nêu tên các bài tập đọc đã học tuần 21, 22. - Chia nhóm, phát phiếu làm bài tập theo yêu cầu của bài trong sách giáo khoa. - Yêu cầu đại diện các nhóm lên nêu kết quả. <p>- Nhận xét chốt ý.</p> <p>Bài tập 2</p> <p>(Làm việc cá nhân -> Chia sẻ trước lớp)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Treo bảng phụ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh trao đổi và làm vào phiếu bài tập. - Đại diện 2 học sinh lên chia sẻ trước lớp. <p>*Dự kiến kết quả:</p> <table border="1" data-bbox="901 1220 1453 1549"> <tbody> <tr> <td>Chỉ tri thức</td> <td>Chỉ hoạt động của tri thức</td> </tr> <tr> <td>Nhà bác học,...</td> <td>Nghiên cứu K/học</td> </tr> <tr> <td>Kỹ sư,...</td> <td>Thiết kế nhà cửa</td> </tr> <tr> <td>Bác sĩ,...</td> <td>Chữa bệnh</td> </tr> <tr> <td>Cô giáo,...</td> <td>Dạy học</td> </tr> <tr> <td>Nhà văn,...</td> <td>Sáng tác</td> </tr> </tbody> </table> <ul style="list-style-type: none"> - Làm bài theo yêu cầu. - Chia sẻ trước lớp -> Thống nhất. a) Ở nhà, em thường giúp bà khâu kim. b) Trong lớp, Liên luôn chăm chú nghe giảng. c) Hai bờ sông, những bãi ngô bắt đầu xanh tốt. 	Chỉ tri thức	Chỉ hoạt động của tri thức	Nhà bác học,...	Nghiên cứu K/học	Kỹ sư,...	Thiết kế nhà cửa	Bác sĩ,...	Chữa bệnh	Cô giáo,...	Dạy học	Nhà văn,...	Sáng tác
Chỉ tri thức	Chỉ hoạt động của tri thức												
Nhà bác học,...	Nghiên cứu K/học												
Kỹ sư,...	Thiết kế nhà cửa												
Bác sĩ,...	Chữa bệnh												
Cô giáo,...	Dạy học												
Nhà văn,...	Sáng tác												

<p>- Nhận xét chữa bài. Bài tập 3: Làm việc cặp đôi -> Cả lớp + <i>Truyện gây cười ở chỗ nào?</i></p> <p>- Giáo viên và học sinh nhận xét, chốt lại lời giải đúng.</p>	<p><i>d) Trên cánh rừng mới trồng, chim chóc lại bay về riu rít.</i></p> <p><i>... Ở câu trả lời của người anh.</i> <i>... Không phát minh ra điện thì phải thấp đèn dầu để xem vô tuyến.</i></p>
<p>3. HĐ ứng dụng (3 phút)</p> <p>4. HĐ sáng tạo (1 phút)</p>	<p>- Đặt 3 câu với 3 từ ở bài tập 1. - Viết đoạn văn ngắn kể về sản phẩm hoặc một nghề sáng tạo mà em biết, trong đó có sử dụng dấu chấm, dấu phẩy.</p>

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

TẬP VIẾT:

ÔN TẬP CHỮ HOA P

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Viết đúng, đẹp các chữ viết hoa **P, Ph, B**.
- Viết đúng, đẹp tên riêng **Bội Châu** và câu ứng dụng theo cỡ chữ nhỏ: **Phá Tam Giang nổi đường ra Bắc/Đèo Hải Vân...**

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng viết chữ. Chữ viết rõ ràng, đều nét và thẳng hàng; biết nối nét giữa chữ viết hoa với chữ viết thường trong chữ ghi tiếng.

3. Thái độ: Yêu thích chữ Việt, có mong muốn được viết chữ đẹp.

4. Góp phần phát triển năng lực: NL tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

***GD BVMT:**

- Giáo dục tình yêu quê hương đất nước.

II. CHUẨN BỊ:

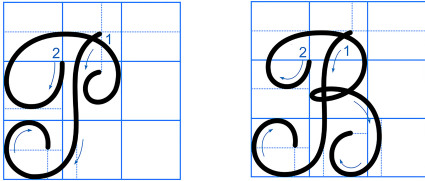
1. Đồ dùng:

- Giáo viên: Mẫu chữ hoa **P, Ph, B** viết trên bảng phụ có đủ các đường kẻ và đánh số các đường kẻ. Tên riêng và câu ứng dụng viết sẵn trên bảng lớp.
- Học sinh: Bảng con, vở Tập viết.

2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. HĐ khởi động (3 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi “<i>Viết nhanh viết đẹp</i>” - Học sinh lên bảng viết: <p>+ <i>Lãn Ông, Hải Thượng Lãn Ông.</i></p> <p>+ <i>Viết câu ứng dụng:</i></p> <p><i>Ồi Quảng Bá, cá Hồ Tây/Hàng Đào tơ lụa làm say lòng người (...)</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Kết nối kiến thức. - Giới thiệu bài – Ghi đầu bài lên bảng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hát: <i>Năm ngón tay ngoan.</i> - Học sinh tham gia thi viết. <ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe.
<p>2. HĐ nhận diện đặc điểm và cách viết (10 phút)</p> <p>*Mục tiêu: Biết viết chữ hoa theo cỡ nhỏ, chữ trong câu ứng dụng trên bảng con. Hiểu nghĩa câu ứng dụng.</p> <p>*Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp</p>	
<p>Việc 1: Hướng dẫn quan sát, nhận xét:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trong tên riêng và câu ứng dụng có các chữ hoa nào? - Treo bảng 3 chữ. - Giáo viên viết mẫu cho học sinh quan sát và kết hợp nhắc quy trình. <p>Việc 2: Hướng dẫn viết bảng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên quan sát, nhận xét uốn nắn cho học sinh cách viết các nét. <p>Việc 3: Hướng dẫn viết từ ứng dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu từ ứng dụng: Phan Bội Châu <p>=> <i>Phan Bội Châu</i> 1867 - 1940 là một nhà cách mạng vĩ đại đầu thế kỉ XX của Việt Nam. Ngoài hoạt động cách mạng ông còn viết nhiều tác phẩm văn thơ yêu nước.</p> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Gồm mấy chữ, là những chữ nào?</i> + <i>Trong từ ứng dụng, các chữ cái có chiều cao như thế nào?</i> - Viết bảng con. <p>Việc 4: Hướng dẫn viết câu ứng dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu câu ứng dụng. <p>=> <i>Giải thích: Hai câu thơ này nói về</i></p>	<div style="display: flex; justify-content: space-around; align-items: center;">  </div> <ul style="list-style-type: none"> - P, Ph, B, C, T, G, Đ, H, V, N. - 3 Học sinh nêu lại quy trình viết. - Học sinh quan sát. - Học sinh viết bảng con: P, Ph, B, C, T, G, Đ, H, V, N. - Học sinh đọc từ ứng dụng. - 3 chữ: Phan Bội Châu - Chữ <i>Ph, B, Ch</i> cao 2 li rưỡi, chữ <i>a, n, ô, i, â, u</i> cao 1 li. - Học sinh viết bảng con: Phan Bội Châu - Học sinh đọc câu ứng dụng. - Lắng nghe.

<p><i>các địa danh ở nước ta. Phá Tam Giang ở tỉnh Thừa Thiên-Huế, dài khoảng 60km, rộng từ 1-6 km. Đèo Hải Vân ở gần bờ biển nổi tỉnh Thiên – Huế và Đà Nẵng.</i></p> <p>+ Trong từ câu dụng, các chữ cái có chiều cao như thế nào? - Cho học sinh luyện viết bảng con.</p>	<p>- Học sinh phân tích độ cao các con chữ. - Học sinh viết bảng: Phá Tam Giang, Bắc, Đèo, Hải Vân, Nam.</p>
<p>3. HĐ thực hành viết trong vở (20 phút) *Mục tiêu: Học sinh trình bày đúng và đẹp nội dung trong vở tập viết. *Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp - cá nhân</p>	
<p>Việc 1: Hướng dẫn viết vào vở. - Giáo viên nêu yêu cầu viết: + Viết 1 dòng chữ hoa P. + 1 dòng chữ Ph. + 1 dòng tên riêng Phan Bội Châu. + 1 lần câu ứng dụng bằng cỡ chữ nhỏ. - Nhắc nhở học sinh tư thế khi ngồi viết và các lưu ý cần thiết. - Giáo viên lưu ý học sinh quan sát các dấu chấm trên dòng kẻ của vở là điểm đặt bút. Việc 2: Viết bài: - Giáo viên yêu cầu học sinh viết bài, từng dòng theo hiệu lệnh. - Theo dõi, đôn đốc và hướng dẫn, giúp đỡ học sinh viết chậm. - Chấm nhận xét một số bài viết của học sinh. - Nhận xét nhanh việc viết bài của học sinh.</p>	<p>- Quan sát, lắng nghe. - Lắng nghe và thực hiện. - Học sinh viết bài vào vở Tập viết theo hiệu lệnh của giáo viên.</p>
<p>4. HĐ ứng dụng: (1 phút) 5. HĐ sáng tạo: (1 phút)</p>	<p>- Về nhà luyện viết thêm để chữ viết đẹp hơn. - Tìm thêm những câu ca dao, tục ngữ viết về các địa danh ở nước ta và tự luyện viết cho đẹp hơn.</p>

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

TIẾNG ANH:

(GV chuyên trách)

Thứ năm ngày 14 tháng 2 năm 2019

TIẾNG ANH:

(GV chuyên trách)

TIẾNG ANH:

(GV chuyên trách)

TOÁN:

TIẾT 109: NHÂN SỐ CÓ BỐN CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Biết nhân số có bốn chữ số với số có một chữ số (có nhớ một lần).
- Giải bài toán gắn với phép nhân.

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng nhân số có bốn chữ số với số có một chữ số.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học. Yêu thích học toán.

4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.

***Bài tập cần làm:** Làm bài tập 1, 2a, 3, 4a.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- Giáo viên: Sách giáo khoa, phiếu học tập.
- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập, đặt và giải quyết vấn đề.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. HĐ khởi động (2 phút):</p> <ul style="list-style-type: none">- Trò chơi: Đố bạn:+ <i>Compa được dùng để làm gì ?</i>+ <i>Hãy vẽ bán kính ON, đường kính AB trong hình tròn tâm O?</i>- Tổng kết – Kết nối bài học.- Giới thiệu bài – Ghi đầu bài lên bảng.	<ul style="list-style-type: none">- Học sinh tham gia chơi. - Lắng nghe.- Mở vở ghi bài.

2. HĐ hình thành kiến thức mới (15 phút):

* **Mục tiêu:** Biết nhân số có bốn chữ số với số có một chữ số.

* **Cách tiến hành:**

Việc 1: Giới thiệu phép nhân

- Hướng dẫn trường hợp nhân không dấu.

- Giới thiệu phép nhân số có bốn chữ số với số có một chữ và viết lên bảng:

$1034 \times 2 = ?$ Yêu cầu:

- Hướng dẫn trường hợp nhân có nhớ một lần.

- Viết phép nhân và kết quả phép tính: $1234 \times 2 = 2068$.

Nêu và viết lên bảng $2125 \times 3 = ?$

- Lưu ý lượt nhân nào có kết quả lớn hoặc bằng 10 thì “Phần nhớ” được cộng sang kết quả của phép nhân hàng tiếp theo ...

- Học sinh nêu cách thực hiện phép thực hiện phép nhân và vừa nói vừa viết như sách giáo khoa. Tính (Nhân lần lượt từ phải sang trái như sách giáo khoa) để có:

$$\begin{array}{r} 1034 \\ \times \quad 2 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 2068 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 2125 \\ \times \quad 3 \\ \hline \end{array}$$

- Tự đặt tính và tính.

$$\begin{array}{r} 2125 \\ \times \quad 3 \\ \hline \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 6375 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 6375 \end{array}$$

- Học sinh viết $2125 \times 3 = 6375$

3. HĐ thực hành (15 phút):

* **Mục tiêu:** Biết nhân số có bốn chữ số với số có một chữ số.

* **Cách tiến hành:**

Bài 1:

(Cá nhân – Cặp đôi – Lớp)

- Giáo viên hướng dẫn học sinh quan sát mẫu rồi yêu cầu học sinh làm bài vào vở.

- Giáo viên củng cố cách nhân số có bốn chữ số với số có một chữ số.

Bài 2a:

(Cá nhân – Cặp đôi – Lớp)

- Giáo viên theo dõi, hỗ trợ học sinh còn lúng túng.

- Giáo viên nhận xét chung.

Bài 3: (Cá nhân - Lớp)

- Yêu cầu lớp giải bài toán vào vở.

- Giáo viên đánh giá, nhận xét

- Học sinh làm bài cá nhân sau đó trao đổi cặp đôi rồi chia sẻ kết quả:

$$\begin{array}{r} 1234 \\ \times \quad 2 \\ \hline 2468 \end{array} \quad \begin{array}{r} 4013 \\ \times \quad 2 \\ \hline 8026 \end{array} \quad \begin{array}{r} 2116 \\ \times \quad 3 \\ \hline 6348 \end{array} \quad \begin{array}{r} 1072 \\ \times \quad 4 \\ \hline 4288 \end{array}$$

- Học sinh làm bài cá nhân.

- Trao đổi cặp đôi.

- Chia sẻ trước lớp:

$$\begin{array}{r} 1023 \\ \times \quad 3 \\ \hline 3069 \end{array} \quad \begin{array}{r} 1810 \\ \times \quad 5 \\ \hline 9050 \end{array}$$

- Cả lớp thực hiện làm vào vở.

<p>vở 1 số em, nhận xét chữa bài.</p> <p>- Cho học sinh làm đúng lên chia sẻ cách làm bài.</p> <p>Bài 4a: (Trò chơi: Xì điện)</p> <p>- Giáo viên tổ chức cho học sinh tham gia chơi trò chơi để hoàn thành bài tập.</p> <p>- Giáo viên nhận xét, tổng kết trò chơi, tuyên dương học sinh.</p> <p>Bài 2b: (BT chờ - Dành cho đối tượng yêu thích học toán)</p> <p>- Giáo viên kiểm tra, đánh giá riêng từng em.</p>	<p>- Học sinh chia sẻ kết quả.</p> <p style="text-align: center;"><i>Bài giải</i></p> <p style="text-align: center;"><i>Số viên gạch xây 4 bức tường là:</i></p> <p style="text-align: center;">$1015 \times 4 = 4060$ (viên)</p> <p style="text-align: center;"><i>Đáp số: 4060 viên gạch</i></p> <p>- Học sinh tham gia chơi.</p> <p>- Học sinh tự làm bài rồi báo cáo sau khi hoàn thành:</p> $\begin{array}{r} 1212 \\ \times 4 \\ \hline 4848 \end{array} \quad \begin{array}{r} 2005 \\ \times 4 \\ \hline 8020 \end{array}$
<p>3. HĐ ứng dụng (2 phút)</p> <p>4. HĐ sáng tạo (1 phút)</p>	<p>- Về xem lại bài đã làm trên lớp. Trò chơi: “Tính nhanh, tính đúng”:</p> <p>1245×3; 2718×2; 1087×5</p> <p>- Suy nghĩ, thử giải bài toán sau: <i>Một chuyến xe chở được 1057 thùng hàng. Hỏi 7 chuyến xe như thế chở được bao nhiêu thùng hàng?</i></p>

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

THỂ DỤC:

NHẢY DÂY. TRÒ CHƠI: “LÒ CÒ TIẾP SỨC”

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Biết cách nhảy dây kiểu chụm 2 chân và thực hiện đúng cách so dây, chao dây, quay dây.
- Biết cách chơi và tham gia chơi được.

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng vận động. Tham gia chơi trò chơi đúng luật, chủ động, sáng tạo.

3. Giáo dục: Tham gia tập luyện nghiêm túc, tích cực, tự giác.

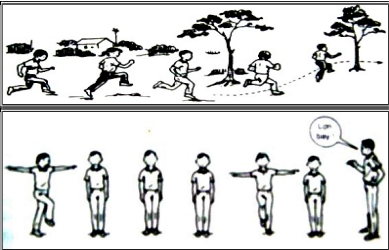
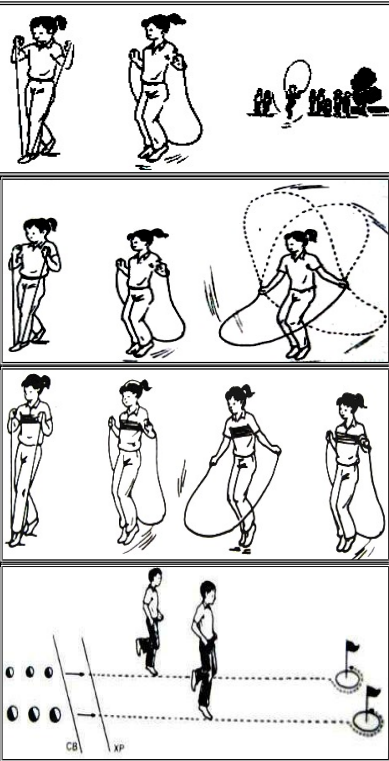
4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự học, NL tự giải quyết vấn đề, NL tự chăm sóc và phát triển sức khỏe.

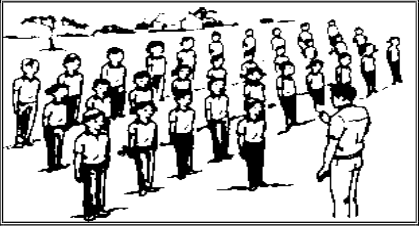
II. ĐỊA ĐIỂM, PHƯƠNG TIỆN:

- **Địa điểm:** Sân trường sạch sẽ, đảm bảo an toàn.

- **Phương tiện:** Còi, dụng cụ, kẻ các vạch cho tập đi chuyển hướng phải, trái.

III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÊN LỚP:

Nội dung	Định lượng	Phương pháp tổ chức
<p>1. PHẦN MỞ ĐẦU:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên nhận lớp phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học. - Ôn bài thể dục phát triển chung. - Chạy chậm thành 1 hàng dọc trên địa hình tự nhiên. - Trò chơi “Chim bay cò bay”. 	<p>1-2’, 1 lần 1-2’, 1 lần 1-2’, 1 lần 2-3’</p>	
<p>2. PHẦN CƠ BẢN</p> <p>1. Ôn nhảy dây kiểu chụm hai chân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên hướng dẫn học sinh đứng tại chỗ so dây, chao dây, quay dây rồi chụm hai chân bật nhảy nhẹ nhàng. - Giáo viên hướng dẫn học sinh tập theo tổ kết hợp quan sát, sửa sai cho những học sinh còn lúng túng chưa nhảy được. <p>- Cho cả lớp nhảy đồng loạt, em nào có số lần nhiều được biểu dương, khuyến khích những em chưa nhảy thành thạo.</p> <p>Trò chơi “Lò cò tiếp sức”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên cùng học sinh nhắc lại trò chơi và luật chơi, qui định chơi, tiến hành cho học sinh chơi. - Sau mỗi lượt chơi đội nào thua phải chịu phạt theo yêu cầu đội thắng. 	<p>12 -14’ 1-2’ 10-12’ 1 lần 7-8’</p>	

<p>3. PHẦN KẾT THÚC:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chạy chậm thả lỏng tích cực và thở sâu. - Giáo viên cùng học sinh hệ thống bài. - Giáo viên nhận xét, đánh giá kết quả giờ học. - Về nhà ôn nhảy dây kiểu chụm hai chân. 	<p>1-2', 1 lần 1-2', 1 lần 1-2', 1 lần</p>	
---	--	---

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

Thứ sáu ngày 15 tháng 2 năm 2019

CHÍNH TẢ (Nghe - viết):

MỘT NHÀ THÔNG THÁI

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Nghe - viết đúng bài chính tả; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi.
- Làm đúng bài tập biệt phân biệt và tìm đúng các tiếng có các âm hoặc vần và các từ chỉ hoạt động có các âm và vần dễ lẫn (âm đầu *r/d/gi*) – Bài tập 2a và 3a.
- Viết đúng: *Trương Vĩnh Ký, rộng rãi, nghiên cứu, lịch sử, 26 ngôn ngữ, 100 bộ sách, 18 nhà bác học,...*

2. Kỹ năng:

- Rèn luyện kỹ năng viết đúng chính tả.
- Biết viết hoa các chữ đầu câu.
- Kỹ năng trình bày bài khoa học.

3. Thái độ: Giáo dục tính cẩn thận, chính xác, yêu thích chữ Việt.

4. Góp phần phát triển năng lực: NL tự chủ và tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ :

1. Đồ dùng:

- Giáo viên: 4 tờ phiếu để học sinh làm bài 3a.
- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. HĐ khởi động (3 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kết nối kiến thức. - Giới thiệu bài, ghi đầu bài lên bảng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hát: “<i>Chữ đẹp nét càng ngoan</i>”. - Nêu nội dung bài hát. - Trưởng ban học tập tổ chức cho học sinh chơi trò chơi: “<i>Viết đúng viết nhanh</i>”: <i>chào hỏi, lễ phép, ngoan ngoãn, vất vả</i> - Lắng nghe. - Mở sách giáo khoa.
<p>2. HĐ chuẩn bị viết chính tả (5 phút):</p>	
<p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh có tâm thế tốt để viết bài. - Nắm được nội dung bài viết, luyện viết những từ ngữ khó, dễ lẫn, biết cách trình bày đúng quy định để viết cho đúng chính tả, trình bày đúng hình thức bài ăn xuôi. <p>*Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp</p>	
<p>a. Trao đổi về nội dung đoạn viết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên đọc đoạn viết một lượt. + <i>Em biết gì về Trương Vĩnh Ký?</i> <p>b. Hướng dẫn cách trình bày:</p> <ul style="list-style-type: none"> + <i>Nội dung đoạn văn nói gì?</i> + <i>Đoạn văn có mấy câu?</i> + <i>Những chữ nào trong đoạn văn cần viết hoa?</i> + <i>Ta bắt đầu viết từ ô nào trong vở?</i> <p>c. Hướng dẫn viết từ khó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong bài có các từ nào khó, dễ lẫn? <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên đọc từ khó, dễ lẫn cho học sinh viết. 	<ul style="list-style-type: none"> - 1 học sinh đọc lại. - Ông là người hiểu biết rất rộng. Ông thành thạo 26 ngôn ngữ, tham gia nhiều hội nghiên cứu. Ông để lại cho chúng ta 100 bộ sách. + <i>Đoạn văn nói lên: Óc sáng tạo tài ba của một nhà khoa học.</i> + <i>Đoạn văn có 4 câu.</i> + <i>Viết hoa những chữ đầu câu, tên riêng Trương Vĩnh Ký.</i> + <i>Bắt đầu viết cách lề 1 ô vở.</i> - Học sinh nêu các từ: <i>huơng trời, riu rít, rực màu, lá thuyền, êm đềm,...</i> - 3 học sinh viết bảng. Lớp viết bảng con.
<p>3. HĐ viết chính tả (15 phút):</p>	
<p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh viết chính xác bài chính tả. - Viết hoa chữ đầu câu, ghi dấu câu đúng vị trí. <p>*Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên nhắc học sinh những vấn đề cần thiết: Viết tên bài chính tả vào giữa trang vở. Chữ đầu của mỗi câu thơ 6 chữ viết hoa lùi vào 2 ô. Chữ đầu của mỗi câu thơ 8 chữ viết hoa lùi vào 1 ô..., chú ý tư duy và ghi nhớ lại các từ ngữ, đọc nhầm từng cụm từ để viết cho đúng, đẹp, nhanh; ngồi viết đúng tư thế, cầm viết đúng qui 	<ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe.

<p>định.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên cho học sinh viết bài. <p>Lưu ý: Tư thế ngồi, cách cầm bút và tốc độ viết của các đối tượng M1.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh viết bài.
<p>4. HĐ chấm, nhận xét bài (3 phút)</p> <p>*Mục tiêu: Giúp học sinh nhận ra lỗi sai trong bài chính tả, biết sửa lỗi và ghi nhớ cách trình bày đúng hình thức văn xuôi.</p> <p>*Cách tiến hành: Hoạt động cặp đôi</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên gọi 1 học sinh M4 đọc lại bài viết cho các bạn soát bài. - Giáo viên đánh giá, nhận xét 5 - 7 bài. - Nhận xét nhanh về bài làm của học sinh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trao đổi bài (cặp đôi) để soát hộ nhau. - Lắng nghe.
<p>5. HĐ làm bài tập (7 phút)</p> <p>*Mục tiêu: Làm đúng bài tập 2a và 3a.</p> <p>*Cách tiến hành:</p>	
<p>Bài 2a: (Trò chơi: Ai nhanh, ai đúng)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức chơi trò chơi tìm đúng, tìm nhanh - Mời 2 nhóm mỗi nhóm 3 em lên bảng thi làm bài tiếp sức. <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên nhận xét, tổng kết trò chơi, tuyên dương học sinh. <p>Bài 3a: (Cá nhân – Nhóm – Lớp)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chia nhóm, yêu cầu các nhóm làm bài trên phiếu. - Yêu cầu đại diện các nhóm dán bài làm lên bảng lớp và chia sẻ kết quả. <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên nhận xét chung. 	<ul style="list-style-type: none"> - 2 nhóm lên bảng thi tiếp sức, làm bài đúng và nhanh. - Lớp nhận xét bài bạn và bình chọn nhóm làm nhanh và làm đúng nhất. - Học sinh chữa bài vào vở. <p>2a) Radio – Dược sĩ – Giây.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh làm cá nhân rồi trao đổi nhóm (phiếu) sau đó chia sẻ trước lớp: + Tiếng bắt đầu bằng r: reo hò, ... + Tiếng bắt đầu bằng d: dạy học, ... + Tiếng bắt đầu bằng gi: gieo hạt, ...
<p>6. HĐ ứng dụng (1 phút)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Về viết lại 10 lần những chữ đã viết sai. - Tìm và viết ra 5 từ có chứa tiếng bắt đầu bằng <i>r/d/gi</i>.
<p>7. HĐ sáng tạo (1 phút)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Suu tầm các bài văn, đoạn văn viết về người hiểu biết rất rộng và tự luyện viết để chữ đẹp đẹp hơn.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....